

KẾ HOẠCH

**Xây dựng, thẩm định và ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương
về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt” tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Thông tư số 15/2006/TT-BYT ngày 30/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh nước sạch, nước ăn uống và nhà tiêu hộ gia đình;

Căn cứ Thông tư 04/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống”;

Căn cứ Thông tư 05/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt”;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê;

Căn cứ Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư 338/2016/TT-BYT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Công văn số 790/2019/BYT-MT ngày 20/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Thông tư 41/2018/TT-BYT;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCKTĐP) về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt đảm bảo sức khỏe cộng đồng và phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phù hợp với các quy định của Luật Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương phải dựa trên nền tảng các tiêu chuẩn quốc gia, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, nhằm đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng nguồn nước vệ sinh phục vụ cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe của nhân dân trong tỉnh.

II. MỤC TIÊU

- Xây dựng QCKTĐP về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo đúng quy định tại Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương xây dựng đáp ứng phù hợp điều kiện thực tế nguồn nước và hiện trạng cấp nước của địa phương.
- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương là cơ sở cho việc giám sát chất lượng nước, đảm bảo an toàn sức khỏe cho người sử dụng.

III. YÊU CẦU CHUNG CỦA QUY CHUẨN KỸ THUẬT ĐỊA PHƯƠNG

1. Tên gọi quy chuẩn kỹ thuật: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng của QCKTĐP

*** Phạm vi áp dụng:** Trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

*** Đối tượng áp dụng quy chuẩn kỹ thuật:**

- Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện một phần hoặc tất cả các hoạt động khai thác, sản xuất, truyền dẫn, bán buôn, bán lẻ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh (sau đây gọi tắt là đơn vị cấp nước); các cơ quan quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch; các phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận các thông số chất lượng nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Quy chuẩn này không áp dụng đối với nước uống trực tiếp tại vòi, nước đóng bình, đóng chai, nước khoáng thiên nhiên đóng bình, đóng chai, nước sản xuất ra từ các bình lọc nước, hệ thống lọc nước và các loại nước không dùng cho mục đích sinh hoạt.

3. Sự phù hợp của QCKTĐP

- Bảo đảm sự phù hợp với các quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương phải dựa trên nền tảng các tiêu chuẩn quốc gia, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, nhằm đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng nguồn nước đảm bảo vệ sinh phục vụ cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tỉnh Bắc Ninh.

4. Những vấn đề sẽ quy định trong QCKTĐP

Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được xây dựng sẽ bao gồm các nội dung chính:

- Phạm vi điều chỉnh;
- Đối tượng áp dụng;
- Danh mục các thông số về chất lượng nước và ngưỡng giới hạn cho phép;
- Các quy định về thử nghiệm các thông số nước sinh hoạt;
- Số lượng và vị trí lấy mẫu thử nghiệm;
- Tổ chức thực hiện.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Căn cứ để thực hiện các chỉ tiêu giám sát chất lượng nước của QCKTĐP

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT.

- Báo cáo hiện trạng cung cấp nước sạch và chất lượng nguồn nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của tỉnh Bắc Ninh (2017 - 2019).

- Báo cáo hiện trạng nguồn nước thô phục vụ sản xuất nước sạch, sử dụng cho mục đích sinh hoạt của tỉnh Bắc Ninh (2017 - 2019).

- Báo cáo hiện trạng ô nhiễm nguồn nước và hiện trạng quy hoạch các nguồn nước sử dụng cho cấp nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (2017- 2019).

- Báo cáo tình hình diễn biến các bệnh tật lây lan theo đường nước của tỉnh Bắc Ninh (2017 -2019).

- Kết quả khảo sát đánh giá chất lượng nước bao gồm: Nước nguồn và nước thành phẩm của các nhà máy nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Báo cáo thuyết minh QCKTĐP về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt. Bộ Y tế - Cục quản lý môi trường Y tế- Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường - Hà Nội năm 2018.

- Hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới về chất lượng nước.

2. Thành lập Ban soạn thảo tham gia vào việc xây dựng QCKTĐP về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt gồm:

- * Trưởng ban: Lãnh đạo Sở Y tế.
- * Phó trưởng ban: Lãnh đạo Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ.
- * Thư ký: Lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
- * Thành viên: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Xây dựng; Sở Công thương; Sở Tài chính; Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn; Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Ninh; Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng thương mại Phú Quang; mời cán bộ cố vấn của Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường.

3. Thu thập số liệu, đánh giá chất lượng nước làm cơ sở cho việc lựa chọn các chỉ tiêu chất lượng nước để xây dựng QCKTĐP:

- Đối với nước thô: Thu thập số liệu quan trắc của Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở Tài nguyên – Môi trường Bắc Ninh) từ năm 2017- 2019.
- Đối với chất lượng nước thành phẩm: Thu thập kết quả Ngoại kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (Sở Y tế Bắc Ninh) từ năm 2017- 2019.
- Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn: Cung cấp thông tin về sản xuất nông nghiệp: Chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất lúa/rau màu, tình hình sử dụng phân bón, hóa chất bảo vệ thực vật từ năm 2017- 2019.
- Sở Công thương: Cung cấp thông tin về các loại hóa chất bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc trừ sâu (gồm cả thành phần) được phép sử dụng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017- 2019.

4. Xây dựng dự thảo QCKTĐP về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

Từ các kết quả khảo sát đánh giá chất lượng nước sạch của tỉnh Bắc Ninh kết hợp với các báo cáo kết quả nước nguồn, báo cáo hiện trạng cấp nước, báo cáo tình hình bệnh tật, hiện trạng ô nhiễm nguồn nước...tiến hành đề xuất các chỉ tiêu chất lượng nước cho dự thảo QCKTĐP, gồm các bước:..

- Xây dựng bản dự thảo QCKTĐP.
- Dự thảo xin ý kiến góp ý của các chuyên gia, ban, ngành trong tỉnh.
- Tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia về khung dự thảo để hoàn thiện bản dự thảo.
- Trình Bộ Y tế xem xét cho ý kiến và hoàn chỉnh.
- UBND tỉnh xem xét và phê duyệt ban hành Quy chuẩn.

V. THỜI GIAN

Từ tháng 7 năm 2020 đến tháng 6 năm 2021 *(Có phụ lục đính kèm).*

VI. KINH PHÍ

1. Kinh phí cho các hoạt động xây dựng Quy chuẩn địa phương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ và kinh phí sự nghiệp môi trường để chi cho hoạt động xây dựng Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

2. Việc sử dụng kinh phí xây dựng QCKTĐP áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được thực hiện theo các hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Bộ Y tế tại Công văn số 790/BYT-MT ngày 20/02/2019, cụ thể:

- Lập dự án chi tiết, kinh phí xây dựng “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh” và xin ý kiến các Sở, ngành liên quan và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thu thập, hồi cứu số liệu về chất lượng các nguồn nước sử dụng cung cấp sinh hoạt trên địa bàn tỉnh trong vòng 03 năm từ 2017-2019.

- Tổng hợp báo cáo về các chỉ tiêu xét nghiệm đánh giá chất lượng các nguồn nước trên địa bàn tỉnh và các chỉ tiêu thu thập liên quan trong 03 năm (từ 2017-2019). Trên cơ sở đó xây dựng dự thảo “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh”.

- Kiểm tra và lấy mẫu nước xét nghiệm để đánh giá chất lượng các loại nguồn nước theo từng khu vực trên địa bàn tỉnh để có số liệu tổng quát về thực trạng chất lượng nước sinh hoạt.

- Tổ chức xin ý kiến các Sở, ngành, đơn vị, chuyên gia lĩnh vực liên quan về “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”. Xin ý kiến Bộ Y tế, các Viện chuyên ngành có liên quan lĩnh vực này góp ý cho QCKTĐP.

- Trình thẩm định dự thảo Quy chuẩn địa phương tại Bộ Y tế, chỉnh sửa sau các ý kiến góp ý. Hoàn thiện “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh” và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo đúng nội dung, kế hoạch đã đề ra.

- Định kỳ hàng năm tổ chức tổng hợp, kiến nghị đề xuất điều chỉnh (nếu có), tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch để Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo, điều chỉnh.

- Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của các cơ sở cung cấp nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn Sở Y tế xây dựng kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch và Ban soạn thảo.

- Tổ chức phổ biến áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT

- Cung cấp số liệu các nguồn nước mặt, nước ngầm nông, ngầm sâu và tổng hợp số liệu kết quả xét nghiệm mẫu nước của các công trình cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh trong 3 năm (từ 2017-2019), gửi cho Sở Y tế.

- Phối hợp Sở Y tế và các sở ngành liên quan xây dựng dự thảo Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Quản lý, tổ chức giám định, đăng ký, cấp giấy phép cho các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước sạch phục vụ cộng đồng theo quy định.

4. Sở Tài chính

Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế cân đối ngân sách, tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện việc xây dựng, ban hành các Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định; đồng thời hướng dẫn quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối ngân sách, tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện việc xây dựng, ban hành các Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định.

6. Sở Tư pháp

- Tổ chức thẩm định dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp trước khi hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Y tế cho ý kiến về dự thảo.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối ngân sách, tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện việc xây dựng, ban hành các Quy chuẩn địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

7. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt các loại đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật (như: quy hoạch cấp nước, quy hoạch thoát nước, quy hoạch quản lý chất thải rắn,...).

- Tổ chức xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

8. Các Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan

Hằng năm, các Sở, ban ngành, căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, chủ động cân đối, sử dụng dự toán được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện; đồng thời lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với Chương trình, đề án của ngành quản lý để thực hiện cho phù hợp.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; chủ động huy động, vận động thêm các nguồn nhân lực và lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, Kế hoạch của địa phương nhằm đảm bảo thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch.

- Yêu cầu các cơ sở cung cấp nước trên địa bàn cung cấp tài liệu liên quan đến chất lượng cho ban soạn thảo khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, đề nghị các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *Me*

- Bộ Y tế (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, XDCB;
- Lưu: VT, KGVX_(NTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Wang
Vương Quốc Tuấn

Phụ lục 1:


LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

“Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của tỉnh Bắc Ninh”

(Kèm theo Kế hoạch số 411 /KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh)



Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
1: Xây dựng kế hoạch xây dựng QCKTĐP	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch/dự án xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh - Hoàn thiện kế hoạch theo góp ý 	Tháng 8/2020	Sở Y tế	Các Sở, ngành tham gia đóng góp ý kiến
2: Thành lập Ban soạn thảo	Thành lập Ban soạn thảo “Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Bắc Ninh”	Tháng 9/2020	Sở Y tế tham mưu thành phần Ban soạn thảo	Các Sở, ngành cử thành viên tham gia Ban soạn thảo
3: Biên soạn dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương	<p>* Chuẩn bị việc biên soạn dự thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch hồi cứu, đánh giá chất lượng các nguồn nước - Tổng hợp báo cáo các chỉ tiêu xét nghiệm nước và các chỉ tiêu của các ban, ngành liên quan để dự thảo chỉ tiêu vào quy chuẩn. - Chuẩn bị và thông qua đề cương chi tiết việc triển khai dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương kèm theo khung nội dung dự thảo QCKTĐP - Các công việc khác có liên quan 	Tháng 9 đến tháng 10/2020	Ban soạn thảo	Các Sở, ngành cử thành viên tham gia Ban soạn thảo

	<p>* Triển khai việc biên soạn dự thảo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên soạn tài liệu trên cơ sở khung nội dung dự thảo đã được Ban soạn thảo thống nhất và viết thuyết minh cho dự thảo. - Tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia có liên quan tới dự thảo QCKTĐP. - Nghiên cứu, tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa dự thảo và trình Cục Quản lý môi trường y tế về QCKTĐP để xem xét. 			
4: Lấy ý kiến các ban ngành góp ý dự thảo	<ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh xem xét, gửi hồ sơ dự thảo QCKTĐP đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến. - Thông báo về việc lấy ý kiến về dự thảo trên trang tin điện tử hoặc tạp chí, ấn phẩm chính thức của UBND và Sở chuyên ngành tương ứng. - Ban soạn thảo hoàn chỉnh lại dự thảo và lập hồ sơ dự thảo theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 127/2007/NĐ-CP của Chính phủ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. - UBND tỉnh chuyển hồ sơ dự thảo đến Bộ Y tế ban hành QCKTĐP tại điều 23 của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP để tổ chức xem xét, cho ý kiến. 	Tháng 11/2020 đến tháng 12/2020	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ngành, cơ quan liên quan
5: Xem xét cho ý kiến về việc ban hành QCKTĐP		Tháng 01-03/2021	Bộ, cơ quan ngang Bộ	
6: Ban hành quy chuẩn địa phương	Bộ, cơ quan ngang Bộ có ý kiến về việc ban hành QCKTĐP, UBND tỉnh quyết định ban hành QCKTĐP	Tháng 4-5/2021	UBND tỉnh	Ban soạn thảo